

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 251/2025/HS-PT

Ngày: 08-12-2025

**NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Lê Minh Tuấn;

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Minh Trí - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng – cơ sở 1, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 237/2025/TLPT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2025, đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Trương Phước T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Lâm Đồng.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Ngọc K (tên gọi khác: B), sinh năm 1994; tại Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi cư trú: Thôn B, xã L, tỉnh Lâm Đồng (khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận cũ); Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc T1 và bà Thiều Thị Bích H; có vợ: Nguyễn Thị Kim H1 và 01 người con.

Tiền án: Tại Bản án số 03/2024/HSST ngày 09/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xử phạt 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đến nay K chưa chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. có mặt

2. Trương Phước T, sinh năm 2006 tại Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); nơi cư trú: Thôn H, xã H, tỉnh Lâm Đồng, (xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận cũ); Nghề nghiệp: Thợ điện; Trình độ văn hóa 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Phước T2 và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 19/11/2024, bị Công an huyện H xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh bạc dưới hình thức “đá gà” (đã nộp phạt).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. có mặt

Trong vụ án còn có bị cáo khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác nắm tình hình ngày 23/12/2024, Công an xã H phát hiện tụ điểm đá gà ăn thua bằng tiền tại khu đất trống trước khu D thuộc thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Công an xã H phối hợp với Cơ quan điều tra Công an huyện B tiến hành triệt phá tụ điểm đá gà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/12/2024, lực lượng Công an bất ngờ ập vào kiểm tra tụ điểm đá gà. Tại thời điểm kiểm tra, Công an phát hiện các đối tượng liên quan đến hành vi đánh bạc gồm Nguyễn Văn Minh V (tên thường gọi là N), sinh năm 1993; Nguyễn Thanh S, sinh năm 1991; Huỳnh Văn L1, sinh năm 1994; Đỗ Quốc P (tên thường gọi H2), sinh năm 1994 cùng trú tại thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1998, trú tại khu phố L, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận và Úc Hoài A (tên thường gọi là M), sinh năm 1989, trú tại thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận nên đã tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc. Ngoài ra Công an còn thu giữ tạm giữ: 03 (ba) con gà; 02 (hai) cặp cựa sắt dùng để đá gà; 01 (một) cái cân; 02 (hai) cái giỏ lác; 02 chiếc xe mô tô biển số 86B2-053.54, 86B2-488.20; của Nguyễn Văn Minh V 01(một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13, màu hồng; của Nguyễn Thanh T3 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng và số tiền 210.000 đồng; của Đỗ Quốc P 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13, màu trắng và số tiền 500.000 đồng; của Huỳnh Văn L1 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu xám xanh; của Úc Hoài A 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu trắng; của Nguyễn Thanh S số tiền 2.250.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/12/2024, Nguyễn Văn Minh V gọi điện thoại rủ Nguyễn Ngọc K đến khu đất trống trước khu D thuộc thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận để tham gia đá gà ăn thua bằng tiền. Lúc này, K rủ Trương Phước T và Nguyễn Thanh T3 đến xã H để tham gia đá gà ăn thua bằng tiền. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày 23/12/2024, K bắt con gà đá của K bỏ vào trong giỏ lác, rồi đưa cho T cầm và T3 là người điều khiển xe mô tô chở T đến tụ điểm đá gà đã hẹn trước đó với V để đá gà độ ăn thua bằng tiền.

Sau khi gọi cho K, V tiếp tục gọi điện thoại rủ Nguyễn Thanh S và Huỳnh Văn L1 đem gà tới vị trí hẹn với K để “sỏ gà” mà không đề cập tới việc ăn thua bằng tiền. Lanh điện thoại rủ Huỳnh Thanh D đem gà đến khu vực nói trên để tham gia chơi đá gà. D bắt 01 con gà đưa cho L1 đem đến vị trí hẹn đá gà. Ngoài ra, S cũng đem 01 con gà đến vị trí hẹn đá gà. V chuẩn bị sẵn 01 cái ký và 01 cặp cựa sắt đem đến chỗ hẹn. V rủ L1 và D hùn tổng số tiền 2.000.000 đồng để đá gà ăn thua bằng tiền với K thì D và L1 đồng ý. Một lúc sau, K tới vị trí đá gà nhưng không đồng ý với số tiền cược 2.000.000 đồng, K nói “cược 5.000.000 đồng mới đá, không thì mang gà về”. V nghe K nói vậy thì không đồng ý nên không tiếp tục hùn tiền với D và L1 để cá cược. L1 và D thống nhất với K số tiền cá cược đá 01 trận đá gà là 5.000.000 đồng. Cụ thể, D góp 3.000.000 đồng, còn L1 góp 2.000.000 đồng để cược với K. Sau khi thống nhất số tiền cá cược thì L1 cân ký con gà lông màu xám chuối, sau đó đưa cho D ôm gà, còn L1 mượn của V 01 cặp cựa sắt (V đồng ý) để băng vào chân con gà của D. K bảo Trọng và T giúp K cân ký và băng cựa gà thì T và T3 đồng ý. Trọng cân ký con gà lông màu đen tía, sau đó đưa gà cho T ôm để Trọng băng cựa. Khi đang băng cựa gà thì bị Công an ập vào kiểm tra, đưa tất cả người và phương tiện tang vật về trụ sở làm việc.

Như vậy, số tiền dùng vào đánh bạc là 10.000.000 đồng, trong đó: K 5.000.000 đồng, L1 2.000.000 đồng và D 3.000.000 đồng. Ngoài ra, trong quá trình xác minh được biết tại thời điểm nói trên còn có Ưc Hoài A, Nguyễn T4, Đỗ Quốc P đến tụ điểm đá gà để xem đá gà, không tham gia cá cược.

Hình thức chơi đá gà ăn thua bằng tiền như sau: 02 bên tham gia cá cược tự đem gà đến rồi bắt đầu trao đổi và thống nhất số tiền cược 01 trận đá gà. Sau khi thống nhất xong, cả 02 bên đem gà của mình lên cân, nếu 02 con gà bằng ký nhau, mới tham gia đá và đá đến khi nào một con gà thua, bỏ chạy hoặc chết thì con gà còn lại thắng, bên thắng lấy được số tiền cược từ bên thua. Quy ước tỷ lệ thắng thua như sau: Nếu cân ký 02 con gà bằng ký nhau thì đá đồng (tức 1 - ăn 1), nếu con gà nào nặng ký hơn thì ăn ít (tức có nghĩa là ăn 0.8 lần).

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Bình Thuận đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 6264/QĐ-VPCQCSĐT ghi ngày 15/03/2025, bằng hình thức trả lại gồm: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13, màu xám xanh cho Huỳnh Văn L1; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn

hiệu Iphone 11, màu trắng và 01 (một) xe mô tô 86B2-488.20 cho Nguyễn Thanh T3; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu trắng cho Úc Hoài A; 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 13, màu trắng cho Đỗ Quốc P. Xe mô tô biển số 86B2-053.54 là của Thiều Đình C, sinh năm 1987, ở khu phố B, thị trấn L, huyện B cho Nguyễn Ngọc K mượn đi làm việc nên Cơ quan điều tra đã giao trả xe mô tô biển số 86B2-53.54 cho anh C.

Trong quá trình bảo quản 03 con gà đá nói trên đã bị chết nên Cơ quan điều tra đã tiêu hủy. Đối với số tiền 2.960.000 đồng đã nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình. Đối với 02 (hai) cặp cựa sắt, 01 (một) cái cân, 02 (hai) cái giỏ lác, 01 chiếc điện thoại Iphone 13 màu hồng của Nguyễn Văn Minh V đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 09/6/2025, Huỳnh Văn L1 đã nộp 2.000.000 đồng và Huỳnh Thanh D đã nộp 3.000.000 đồng vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

Về phần dân sự: Không.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2025 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 18/2025/TB-TA ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Lâm Đồng đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Trương Phước T, Huỳnh Thanh D, Huỳnh Văn L1, Nguyễn Văn Minh V, Nguyễn Thanh Trọng phạm T5: “*Đánh bạc*”.

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc K 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Phước T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo Huỳnh Thanh D, Huỳnh Văn L1, Nguyễn Văn Minh V, Nguyễn Thanh T3; hình phạt bổ sung; biện pháp tư pháp; án phí theo quy định.

- Ngày 06/9/2025, bị cáo Trương Phước T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Ngày 10/9/2025, bị cáo Nguyễn Ngọc K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc K giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Bị cáo Trương Phước T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc K và bị cáo Trương Phước T về tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K: Có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, là tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo K từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù.

+ Đối với bị cáo Trương Phước T: Không có tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Ngọc K và bị cáo Trương Phước T thừa nhận hành vi phạm tội. Lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/12/2024, tại thôn H, xã H, huyện B Nguyễn Ngọc K, Huỳnh Thanh D, Huỳnh Văn L1 cùng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “đá gà”, với sự giúp sức của Nguyễn Văn Minh V, Trương Phước T và Nguyễn Thanh T3, số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.000.000 đồng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Lâm Đồng xét xử các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Huỳnh Thanh D, Huỳnh Văn L1, Nguyễn Văn Minh V, Trương Phước T, Nguyễn Thanh Trọng phạm T5 “Đánh bạc” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025) là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc K, Trương Phước T xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc K không thành khẩn khai báo, có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội, bị cáo Nguyễn Ngọc K không có tình tiết giảm nhẹ; bị cáo Trương Phước T phạm tội

lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, bị cáo T có 01 tiền sự về tội đánh bạc. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo K; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T là có cơ sở.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc K thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo K. Do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc K, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Bị cáo Trương Phước T không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên, xét vai trò của bị cáo T là người giúp sức, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương Phước T, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên các bị cáo Nguyễn Ngọc K và bị cáo Trương Phước T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc K và bị cáo Trương Phước T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2025 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 18/2025/TB-TA ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Lâm Đồng về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K và bị cáo Trương Phước T.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025);

Tuyên bố: Bị cáo Trương Phước T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trương Phước T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

4. Án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc K và bị cáo Trương Phước T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 08/12/2025).

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND tỉnh Lâm Đồng; **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;

- Phòng PV06 – CA tỉnh Lâm Đồng;

- VKSND Khu vực 13;

- TAND Khu vực 13;

- Phòng THADS Khu vực 13;

- Bị cáo;

- Lưu: Hồ sơ vụ án, tổ HCTP.

Vũ Đức Hùng